

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/HS-ST

Ngày: 21-07-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải và ông Nguyễn Văn Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 07 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2023/TLST - HS ngày 23 tháng 06 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 137/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 07 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn L. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 24/10/1984, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm G, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên cha: Trần Văn T, họ và tên mẹ: Trần Thị V. Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Hồ Thị Đ. Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 01/2022/HS-ST ngày 12/01/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/2022.

Nhân thân:

- Ngày 02/5/2018, bị Ủy ban nhân dân huyện D xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản theo Quyết định số 1086/QĐ-XPVPHC, hình thức xử phạt tiền 25.000.000 đồng. Đã chấp hành xong ngày 02/5/2018.

- Ngày 04/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số 03/1019/QĐ-TA, thời gian chấp hành tại cơ sở G bắt buộc là 18 tháng. Đã chấp hành xong ngày 22/12/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/04/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Quang L1, sinh năm 1969. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm D, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 31/3/2023, Trần Văn L thuê xe taxi đi từ nhà đến xã D, huyện D để mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường trên Quốc lộ D, đoạn qua địa phận xã D, huyện D, L bảo lái xe đứng chờ rồi xuống xe và đi bộ một đoạn thì thấy một người phụ nữ đang đi bộ bên đường, L hỏi người phụ nữ này “có heroin không, bán cho hai trăm nghìn đồng”. Người phụ nữ nói “có”, L đưa cho người phụ nữ số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và đứng chờ. Khoảng 05 phút sau, người phụ nữ quay lại và đưa cho L 01 (một) gói ma túy heroin, L cầm gói ma túy rồi đi xe taxi về đến ngã ba cây xăng D1, thuộc xóm D, xã D, huyện D thì xuống xe và đi bộ để tìm nơi sử dụng ma túy.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Tổ công tác của Đội cảnh sát trật tự, thuộc Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh N kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Trần Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên mặt đất cạnh vị trí mà L đang đứng 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng được gói bằng 01 (Một) mảnh giấy nhiều màu sắc. Lực lượng Công an đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định sau đó đưa Trần Văn L về trụ sở UBND xã D lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại của Cơ quan CSĐT Công an huyện D lập hồi 00 giờ 50 phút ngày 01/4/2023 và bản kết luận giám định số 401/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 06/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn L khi bắt quả tang gửi tới giám định là ma túy loại (H), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn L có khối lượng là 0,35 gam.

Tại bản cáo trạng số: 89/CT-VKSDC ngày 22/06/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu truy tố Trần Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn L từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định gồm 0,25 gam ma túy Heroine; 01 vỏ bao nilon màu trắng; 01 mảnh giấy nhiều màu sắc thu của Trần Văn L và 01 phong bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì; lời nói sau cùng của bị cáo sau khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện D, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, khai nhận hành vi thực hiện của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung của Cáo trạng đã quy kết, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 31/3/2023, tại khu vực xóm D, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, tổ công tác của Đội cảnh sát trật tự, thuộc Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh N bắt quả tang Trần Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0.35 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; mặc dù biết ma túy là chất gây nghiện, có tác hại xấu đến sức khỏe của con người, làm băng hoại đạo đức, lối sống, tuần phong mỹ tục và gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, Nhà nước đã nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và thái độ coi thường pháp luật, bị cáo vẫn lao vào con đường phạm tội. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời ngăn ngừa tội phạm mới và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 01/2022/HS-ST ngày 12/01/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/2022 chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm

s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; biên bản xác minh điều kiện kinh tế đối với bị cáo và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo làm công việc tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định gồm 0,25 gam ma túy Heroine; 01 vỏ bao nilon màu trắng; 01 mảnh giấy nhiều màu sắc thu của Trần Văn L và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu, là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về nội dung liên quan khác: Đối với người phụ nữ bán ma túy cho L vào ngày 31/03/2023 (theo lời khai của L), do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D không có căn cứ để xác minh, xử lý. Khi nào xác minh rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 01/04/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư theo đúng quy định, dán kín, trên mép dán có chữ ký cán bộ tham gia, đối tượng Trần Văn L và hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, bên trong chứa vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định gồm: 0,25 gam Heroin; 01 (Một) gói nilon màu trắng; 01 (Một) mảnh giấy nhiều màu sắc và 01 (Một) phong bì thư niêm phong ban đầu.

(Vật chứng hiện đang lưu tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/07/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu và Phiếu nhập kho ngày 04/07/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Thanh Minh